

DANH SÁCH ĐIỂM THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao)

Địa điểm: **Trường Đại học Thủ Dầu Một**

Khóa thi ngày: **23/12/2017**

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	17101001	Đặng Lê	An	Nữ	12/10/1995	Sông Bé	7,0	8,0	Đạt
2	17101002	Nguyễn Thị Bình	An	Nữ	05/09/1995	Sông Bé	6,0	5,0	Đạt
3	17101003	Hà Thành	Anh	Nam	16/08/1996	TP HCM	5,0	5,0	Đạt
4	17101004	Lê Thị Tố	Anh	Nữ	14/04/1996	Sông Bé	4,5	2,5	Không đạt
5	17101005	Nguyễn Phương Loan	Anh	Nữ	12/05/1996	Bình Dương	7,0	8,0	Đạt
6	17101006	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	29/04/1998	Đắk Lắk	8,5	7,5	Đạt
7	17101007	Trương Thị Kim	Anh	Nữ	14/07/1996	Quảng Ngãi	8,0	8,0	Đạt
8	17101008	Võ Thị Ngọc	Anh	Nữ	15/04/1995	Quảng Bình	5,5	4,0	Không đạt
9	17101009	Vũ Thị Vân	Anh	Nữ	09/04/1996	Thái Bình	7,0	5,5	Đạt
10	17101010	Trương Quang	Bình	Nam	10/10/1995	Quảng Ngãi	5,0	2,0	Không đạt
11	17101011	Hoàng Khánh	Cường	Nam	18/01/1997	Bình Dương	3,5	1,0	Không đạt
12	17101012	Lê Minh	Đặng	Nam	20/10/1994	Bình Dương	3,5	1,5	Không đạt
13	17101013	Nguyễn Phước	Danh	Nam	13/06/1997	Bình Dương	8,5	8,5	Đạt
14	17101014	Trần Thị Bích	Đào	Nữ	19/11/1996	Nam Định	6,5	7,0	Đạt
15	17101015	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	20/11/1995	Sông Bé	3,0	0,5	Không đạt
16	17101016	Phạm Quốc	Đạt	Nam	14/11/1996	Bình Dương	3,0	1,5	Không đạt
17	17101017	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	25/08/1997	Tây Ninh	4,0	2,0	Không đạt
18	17101018	Vũ Ngô Ân	Diễn	Nam	25/03/1997	Tp.Hồ Chí Minh			Vắng
19	17101019	Ao Minh	Đức	Nam	06/07/1997	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
20	17101020	Nguyễn Hà	Đức	Nam	18/07/1995	Tp.Hồ Chí Minh	4,0	2,0	Không đạt
21	17101021	Lê Thị	Dung	Nữ	25/01/1996	Thanh Hóa	5,5	2,5	Không đạt
22	17101022	Nguyễn Thị	Dung	Nữ	01/10/1997	Hà Nội	6,0	7,5	Đạt
23	17101023	Trần Thị Thùy	Dung	Nữ	07/11/1997	Bình Dương			Vắng
24	17101024	Vũ Thị Ngọc	Dung	Nữ	27/08/1995	Bình Phước	5,5	5,5	Đạt
25	17101025	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Nữ	13/02/1996	Bình Dương			Vắng
26	17101026	Trần Linh	Dương	Nam	04/03/1994	Bến Tre	7,5	3,5	Không đạt
27	17101027	Bồ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	05/01/1997	Bình Phước	5,5	6,0	Đạt
28	17101028	Đoàn Thị Thanh	Giang	Nữ	01/05/1996	Bình Dương	6,0	8,0	Đạt
29	17101029	Lê Ngọc Diễm	Hà	Nữ	02/01/1997	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
30	17101030	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	21/04/1998	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
31	17101031	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	02/02/1996	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
32	17101032	Trần Tuấn	Hào	Nam	25/01/1995	Bình Dương	4,0	3,5	Không đạt
33	17101033	Trịnh Thị	Hà	Nữ	04/08/1996	Thanh Hóa	6,5	6,5	Đạt
34	17101034	Võ Thị Ngọc	Hà	Nữ	29/03/1996	Bình Dương	5,0	3,5	Không đạt
35	17101035	Trần Ngọc	Hân	Nữ	09/02/1998	Bình Dương	7,5	6,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
36	17101036	Đặng Nguyễn Như	Hằng	Nữ	14/04/1996	Bình Dương	4,0	6,0	Không đạt
37	17101037	Đào Thị Cẩm	Hằng	Nữ	05/01/1995	Kiên Giang	8,0	5,5	Đạt
38	17101038	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	06/01/1996	Bình Dương	2,0	2,5	Không đạt
39	17101039	Trần Thị Hồng	Hạnh	Nữ	06/08/1996	Bình Dương	5,5	7,0	Đạt
40	17101040	Hồ Thị	Hậu	Nữ	20/05/1995	Gia Lai	6,0	5,0	Đạt
41	17101041	Phan Thanh	Hậu	Nam	14/07/1997	Bình Dương	3,0	1,0	Không đạt
42	17101042	Nguyễn Phạm Thục	Hiền	Nữ	20/09/1996	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
43	17101043	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	25/05/1998	Hà Nội	3,5	2,0	Không đạt
44	17101044	Hà Hữu	Hiền	Nam	19/08/1992	Bến Tre	8,0	7,0	Đạt
45	17101045	Cao Thị	Hòa	Nữ	25/07/1997	Thanh Hóa	6,0	4,0	Không đạt
46	17101046	Ngô Thị	Hòa	Nữ	20/12/1995	Thanh Hóa	4,5	1,0	Không đạt
47	17101047	Nguyễn Ngọc	Hòa	Nữ	10/12/1996	Sông Bé	6,5	6,5	Đạt
48	17101048	Nguyễn Quốc	Hòa	Nam	30/08/1995	Bình Định	3,5	2,0	Không đạt
49	17101049	Dương Thị	Hoài	Nữ	14/04/1988	Quảng Trị			Vắng
50	17101050	Lâm Thị Minh	Hoài	Nữ	09/04/1996	Bình Định	8,0	7,5	Đạt
51	17101051	Nguyễn Thị	Hoàng	Nữ	10/11/1996	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
52	17101052	Đoàn Thị	Hồng	Nữ	18/12/1995	Nghệ An	6,0	2,5	Không đạt
53	17101053	Lê Thị	Hồng	Nữ	20/10/1996	Nghệ An	5,5	4,0	Không đạt
54	17101054	Doãn Thị	Huệ	Nữ	20/06/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
55	17101055	Phùng Thị	Huệ	Nữ	10/04/1997	Hà Nội	3,0	1,0	Không đạt
56	17101056	Lương Văn	Hùng	Nam	12/05/1996	Thanh Hóa	5,0	1,0	Không đạt
57	17101057	Phạm Thị Hiền	Hương	Nữ	13/07/1996	Ninh Thuận	5,0	6,0	Đạt
58	17101058	Đặng Thị	Hường	Nữ	20/10/1995	Hà Tĩnh	6,0	2,5	Không đạt
59	17101059	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	23/08/1996	Nghệ An	6,0	8,0	Đạt
60	17101060	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	15/01/1996	Sông Bé	5,5	5,5	Đạt
61	17101061	Thái Hoàng	Huy	Nam	23/10/1996	Sông Bé	6,5	6,5	Đạt
62	17101062	Trần Minh Thanh	Huy	Nữ	18/02/1997	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
63	17101063	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	17/09/1996	Quảng Ngãi	5,0	5,5	Đạt
64	17101064	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	19/03/1997	Bình Phước	7,5	5,5	Đạt
65	17101065	Trần Trọng	Khánh	Nam	20/07/1994	Hậu Giang	5,0	1,5	Không đạt
66	17101066	Nguyễn Thị	Khiển	Nữ	14/03/1997	Hà Nội	6,0	5,5	Đạt
67	17101067	Lê Lâm Bảo	Khương	Nam	06/04/1998	TP HCM	7,0	7,5	Đạt
68	17101068	Nguyễn Văn	Kiên	Nam	15/03/1996	Nghệ An	3,5	1,5	Không đạt
69	17101069	Hương Thị Diễm	Kiều	Nữ	25/05/1998	TP HCM	8,0	8,5	Đạt
70	17101070	Lâm Thị	Kiều	Nữ	16/07/1995	Đắk Lắk	5,0	5,0	Đạt
71	17101071	Chè Mìn	Kín	Nữ	19/03/1996	Đồng Nai	5,5	4,0	Không đạt
72	17101072	Vương Minh	Kỳ	Nam	13/10/1997	Bình Dương	7,0	9,0	Đạt
73	17101073	Hoàng Thị	Lan	Nữ	20/08/1997	Thanh Hóa	6,0	4,0	Không đạt
74	17101074	Ngnguyễn Tiết Hoàng	Lan	Nữ	18/09/1997	Đồng Nai			Vắng
75	17101075	Phan Thị	Lan	Nữ	06/06/1996	Đắk Lắk	5,5	6,0	Đạt
76	17101076	Nguyễn Tuyết	Lê	Nữ	20/01/1996	Bình Định	6,0	5,5	Đạt
77	17101077	Đặng Thị Bé	Linh	Nữ	03/04/1996	Nghệ An	4,0	2,0	Không đạt
78	17101078	Đoàn Thị	Linh	Nữ	14/08/1996	Ninh Bình	6,0	4,0	Không đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
79	17101079	Nguyễn Lê Khánh	Linh	Nữ	01/03/1994	Bình Dương			Vắng
80	17101080	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/06/1997	Bình Định	6,0	7,5	Đạt
81	17101081	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	18/10/1995	Cần Thơ	5,0	1,0	Không đạt
82	17101082	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	22/11/1997	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
83	17101083	Nguyễn Thị	Loan	Nữ	11/05/1996	Phú Yên			Vắng
84	17101084	Nguyễn Thị Thùy	Loan	Nữ	16/07/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
85	17101085	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	25/02/1994	Tây Ninh	3,0	2,5	Không đạt
86	17101086	Trần Văn	Luông	Nam	02/01/1997	Bình Dương	8,5	8,5	Đạt
87	17101087	Nguyễn Thị Thanh	Lượng	Nữ	08/05/1997	Bình Dương	7,0	4,5	Không đạt
88	17101088	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	21/02/1997	Tây Ninh			Vắng
89	17101089	Trần Thị	Mai	Nữ	19/12/1997	Nghệ An	6,5	5,0	Đạt
90	17101090	Đặng Hồ Ngọc	Minh	Nữ	19/11/1996	Sông Bé	6,0	8,5	Đạt
91	17101091	Nguyễn Huệ	Minh	Nữ	10/11/1997	Bình Dương	5,5	7,5	Đạt
92	17101092	Thòng Sám	Mùi	Nữ	22/02/1992	Đồng Nai			Vắng
93	17101093	Đặng Kim	My	Nữ	14/11/1997	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
94	17101094	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ	Nữ	16/09/1996	Đồng Nai	7,0	7,0	Đạt
95	17101095	Nguyễn Kim	Nga	Nữ	02/02/1998	Bình Dương	7,5	6,0	Đạt
96	17101096	Trần Thị	Nga	Nữ	22/07/1995	Hải Dương	2,5	1,0	Không đạt
97	17101097	Đàm Tố	Ngân	Nữ	20/02/1996	TP HCM	5,0	5,0	Đạt
98	17101098	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	24/02/1996	Bình Định	6,0	4,0	Không đạt
99	17101099	Nguyễn Hồng	Ngân	Nữ	29/01/1996	Bình Dương	5,5	7,0	Đạt
100	17101100	Bùi Thị Minh	Ngọc	Nữ	26/02/1997	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
101	17101101	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	23/09/1998	Nam Định	5,5	5,0	Đạt
102	17101102	Trần Thị Hồng	Ngọc	Nữ	26/01/1997	Tây Ninh	4,0	2,0	Không đạt
103	17101103	Mai Thảo	Nguyên	Nữ	24/12/1998	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
104	17101104	Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	29/03/1996	TP HCM			Vắng
105	17101105	Nguyễn Văn	Nguyên	Nam	04/03/1995	Cà Mau	3,5	2,0	Không đạt
106	17101106	Lê Thanh	Nguyệt	Nữ	16/11/1996	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
107	17101107	Đặng Kim	Nhi	Nữ	17/07/1998	Bình Dương	6,0	7,5	Đạt
108	17101108	Lê Thị Bích	Nhi	Nữ	30/09/1995	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
109	17101109	Nguyễn Thị	Nhi	Nữ	03/06/1996	Bình Dương	7,0	5,5	Đạt
110	17101110	Trần Thị Yên	Nhi	Nữ	03/09/1996	Tp.Hồ Chí Minh	6,0	4,0	Không đạt
111	17101111	Võ Thị Yên	Nhi	Nữ	10/11/1996	Bình Dương	4,5	3,0	Không đạt
112	17101112	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	19/07/1997	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
113	17101113	Lê Thùy Quỳnh	Như	Nữ	28/02/1996	Sông Bé	3,0	4,5	Không đạt
114	17101114	Mai Thị Quỳnh	Như	Nữ	22/12/1998	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
115	17101115	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	23/09/1996	Đồng Nai	6,0	6,0	Đạt
116	17101116	Lê Thị	Nhung	Nữ	25/06/1996	Thanh Hóa	4,5	1,5	Không đạt
117	17101117	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	11/08/1998	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
118	17101118	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	26/11/1997	Tây Ninh	3,5	0,5	Không đạt
119	17101119	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	10/01/1996	Đắk Lắk	3,0	1,0	Không đạt
120	17101120	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	06/11/1996	Thái Bình	5,5	7,5	Đạt
121	17101121	Vô Hồng	Nhung	Nữ	16/07/1998	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
122	17101122	Lê Thị	Ni	Nữ	16/08/1996	Quảng Trị	6,0	3,0	Không đạt
123	17101123	Nguyễn Thị Lệ	Ni	Nữ	20/06/1997	Quảng Ngãi	7,0	7,0	Đạt
124	17101124	Nguyễn Thị Bích	Nở	Nữ	24/12/1996	Quảng Ngãi	3,5	4,0	Không đạt
125	17101125	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	Nữ	15/09/1996	Gia Lai	6,0	6,5	Đạt
126	17101126	Trương Thị Mỹ	Nuong	Nữ	27/02/1996	Gia Lai	8,0	7,0	Đạt
127	17101127	Hoàng Hà	Ny	Nữ	20/11/1996	Bình Phước	3,5	0,0	Không đạt
128	17101128	Nguyễn Thạch	Phong	Nam	29/03/1996	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
129	17101129	Hồ Chấn	Phu	Nam	05/10/1996	Đồng Nai	7,0	6,5	Đạt
130	17101130	Nguyễn Hồng Diễm	Phúc	Nữ	07/09/1996	Bình Dương			Vắng
131	17101131	Tô Hồng	Phúc	Nam	05/02/1997	Bình Dương	4,0	0,5	Không đạt
132	17101132	Bùi Thị Chúc	Phuong	Nữ	01/09/1996	Sóc Trăng	7,0	7,0	Đạt
133	17101133	Cao Thị Thu	Phuong	Nữ	25/11/1996	Bình Phước	2,0	0,0	Không đạt
134	17101134	Đỗ Thị Thanh	Phuong	Nữ	14/11/1997	Bình Phước	7,5	9,0	Đạt
135	17101135	Nguyễn Lê Diệp	Phuong	Nữ	26/06/1997	Bình Định	7,5	8,5	Đạt
136	17101136	Phạm Thị Bình	Phuong	Nữ	05/10/1996	Tây Ninh	5,0	4,5	Không đạt
137	17101137	Phạm Thị Mỹ	Quý	Nữ	19/05/1996	Đồng Tháp	5,0	6,5	Đạt
138	17101138	Hoàng Thị	Quyên	Nữ	15/07/1996	Thanh Hóa	7,0	8,0	Đạt
139	17101139	Bùi Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/10/1998	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
140	17101140	Khuất Võ Ngọc	Quỳnh	Nữ	09/12/1996	Bình Dương	4,0	3,0	Không đạt
141	17101141	Lưu Trần Kim	Sang	Nam	30/03/1995	TP HCM	6,0	7,0	Đạt
142	17101142	Phạm Hoàng Minh	Sang	Nam	24/11/1995	Bình Dương	7,5	3,5	Không đạt
143	17101143	Lê Trần Thị Diễm	Sương	Nữ	29/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	8,0	7,5	Đạt
144	17101144	Báo Văn	Tài	Nam	15/05/1995	Ninh Thuận	3,0	1,0	Không đạt
145	17101145	Phạm Anh	Tài	Nam	03/12/1997	Bình Dương	3,5	1,0	Không đạt
146	17101146	Kim Thị Thu	Tâm	Nữ	02/11/1997	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
147	17101147	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	24/06/1995	Sông Bé	6,0	5,0	Đạt
148	17101148	Trịnh Thị	Thân	Nữ	21/12/1995	Gia Lai	5,5	5,0	Đạt
149	17101149	Lê Thị	Thanh	Nữ	01/08/1997	Nghệ An	8,0	5,5	Đạt
150	17101150	Nguyễn Phương	Thanh	Nữ	01/09/1997	Bình Dương			Vắng
151	17101151	Nguyễn Thị Hồng	Thanh	Nữ	19/11/1997	Quảng Ngãi	6,0	8,0	Đạt
152	17101152	Nguyễn Thị Kim	Thạnh	Nữ	10/08/1996	Quảng Ngãi	8,0	3,0	Không đạt
153	17101153	Đỗ Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/08/1997	An Giang	6,5	4,0	Không đạt
154	17101154	Lê Huỳnh Như	Thảo	Nữ	09/04/1996	Bình Dương	7,0	8,5	Đạt
155	17101155	Lê Huỳnh Phương	Thảo	Nữ	11/04/1996	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
156	17101156	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	29/06/1996	Đắk Lắk	6,0	5,0	Đạt
157	17101157	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	08/01/1996	Tiền Giang	7,0	7,0	Đạt
158	17101158	Trịnh Thị	Thảo	Nữ	09/09/1996	Thanh Hóa	4,0	3,5	Không đạt
159	17101159	Vương Anh	Thảo	Nữ	05/03/1997	Bình Dương			Vắng
160	17101160	Phạm Thị Thanh	Thị	Nữ	20/09/1997	Bình Thuận	8,0	8,0	Đạt
161	17101161	Hà Chí	Thiện	Nam	13/02/1996	Tây Ninh	7,0	8,5	Đạt
162	17101162	Dương Đức Minh	Thọ	Nam	20/11/1995	Bình Phước	4,5	7,0	Không đạt
163	17101163	Nguyễn Anh	Thoa	Nữ	12/01/1997	Bình Dương	3,0	1,5	Không đạt
164	17101164	Phạm Thị Kim	Thoa	Nữ	10/04/1994	Quảng Ngãi	4,0	4,0	Không đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
165	17101165	Hoàng Thị	Thu	Nữ	03/08/1997	Thanh Hóa	5,5	2,5	Không đạt
166	17101166	Huỳnh Thị Kim	Thư	Nữ	12/03/1996	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
167	17101167	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	07/01/1996	Bình Dương	6,5	7,0	Đạt
168	17101168	Huỳnh Minh	Thuận	Nam	09/07/1995	Bình Dương	6,0	8,0	Đạt
169	17101169	Nguyễn Thị Bích	Thuận	Nữ	21/06/1997	Bình Dương	9,0	6,0	Đạt
170	17101170	Bá Văn	Thương	Nam	20/05/1994	Bình Thuận	2,5	1,5	Không đạt
171	17101171	Ngô Thị	Thương	Nữ	12/12/1998	Gia Lai	5,5	7,0	Đạt
172	17101172	Nguyễn Ngọc Ngân	Thương	Nữ	01/03/1996	TP HCM	6,0	5,5	Đạt
173	17101173	Đỗ Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/04/1997	Bình Dương			Vắng
174	17101174	Lương Thị Thu	Thúy	Nữ	09/05/1996	Bình Phước	4,5	2,5	Không đạt
175	17101175	Nguyễn Ngọc Minh	Thúy	Nữ	14/01/1996	Ninh Thuận	6,5	5,0	Đạt
176	17101176	Phạm Thị	Thủy	Nữ	05/05/1995	Nghệ An	2,5	1,0	Không đạt
177	17101177	Vũ Thị	Thủy	Nữ	23/11/1996	Bình Dương	4,5	2,5	Không đạt
178	17101178	Đinh Thị	Thủy	Nữ	26/01/1998	Quảng Bình	6,0	5,5	Đạt
179	17101179	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Nữ	16/08/1996	Thanh Hóa	8,0	7,0	Đạt
180	17101180	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	22/01/1996	Bình Phước	5,0	6,0	Đạt
181	17101181	Vương Thị	Thuyên	Nữ	03/07/1995	Nghệ An	3,5	2,0	Không đạt
182	17101182	Phan Đoàn Uyên	Thy	Nữ	16/03/1997	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
183	17101183	Đinh Thị Cẩm	Tiên	Nữ	10/01/1996	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
184	17101184	Lê Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	27/06/1997	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
185	17101185	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	01/10/1996	Bình Dương	7,0	4,0	Không đạt
186	17101186	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/11/1996	Đắk Lắk	4,0	3,5	Không đạt
187	17101187	Phan Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/09/1997	Bình Dương	6,0	3,0	Không đạt
188	17101188	Trần Huỳnh Thủy	Tiên	Nữ	11/10/1996	TP HCM	6,5	7,0	Đạt
189	17101189	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	19/09/1996	Bình Thuận	2,0	3,5	Không đạt
190	17101190	Đoàn Minh	Tổ	Nữ	08/09/1994	Hải Phòng	2,5	2,0	Không đạt
191	17101191	Trần Thị Ngọc	Trà	Nữ	23/10/1997	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
192	17101192	Nguyễn Mai	Trâm	Nữ	27/07/1996	Đồng Nai	4,5	2,0	Không đạt
193	17101193	Đinh Thị	Trang	Nữ	25/02/1997	Thanh Hóa	6,5	5,0	Đạt
194	17101194	Đoàn Thị Thủy	Trang	Nữ	20/07/1997	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
195	17101195	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	11/09/1996	Bắc Ninh	8,0	7,5	Đạt
196	17101196	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	03/06/1995	Đắk Lắk	6,0	5,0	Đạt
197	17101197	Nguyễn Thị Hà	Trang	Nữ	01/03/1996	Lâm Đồng	4,0	2,0	Không đạt
198	17101198	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Nữ	22/09/1998	Đồng Nai	8,0	6,0	Đạt
199	17101199	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	10/09/1995	Lâm Đồng	4,0	4,0	Không đạt
200	17101200	Ngô Trần	Trí	Nam	16/11/1995	Lâm Đồng	6,0	6,0	Đạt
201	17101201	Lê Thị Tuyết	Trinh	Nữ	26/05/1997	Đắk Lắk	7,0	7,5	Đạt
202	17101202	Lê Thiện Hồng	Trinh	Nữ	11/02/1998	TP HCM	7,5	8,5	Đạt
203	17101203	Ngô Thị Ngọc	Trinh	Nữ	26/06/1997	Bình Phước	6,0	7,0	Đạt
204	17101204	Nguyễn Thị Mộng	Trinh	Nữ	12/09/1996	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
205	17101205	Nguyễn Thị Tú	Trinh	Nữ	25/06/1995	Bình Định			Vắng
206	17101206	Trần Nguyễn Hoài	Trinh	Nữ	14/01/1998	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
207	17101207	Đinh Công	Trứ	Nam	02/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	3,0	3,0	Không đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
208	17101208	Lưu Phạm Thị Thanh	Trúc	Nữ	01/10/1997	Bình Dương	5,0	1,0	Không đạt
209	17101209	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	Nữ	08/02/1996	Đồng Nai	6,0	5,0	Đạt
210	17101210	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/11/1996	Khánh Hòa	4,0	1,5	Không đạt
211	17101211	Trần Thị Ánh	Trúc	Nữ	18/02/1996	Bình Thuận	6,5	2,5	Không đạt
212	17101212	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	16/06/1996	Đồng Nai	8,0	5,0	Đạt
213	17101213	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	Nam	23/04/1997	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
214	17101214	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/05/1997	Bình Dương	8,0	6,0	Đạt
215	17101215	Phạm Thị Thanh	Tú	Nữ	02/02/1996	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
216	17101216	Phan Thị	Tú	Nữ	17/11/1996	Hà Tĩnh	4,0	1,0	Không đạt
217	17101217	Trần Thị Cẩm	Tú	Nữ	10/02/1997	Bình Dương	7,5	7,5	Đạt
218	17101218	Trần Anh	Tuấn	Nam	27/11/1996	Bình Dương	2,5	1,0	Không đạt
219	17101219	Nguyễn Thị	Tươi	Nữ	1996	Bình Phước	5,5	1,5	Không đạt
220	17101220	Phan Thị	Tươi	Nữ	14/04/1996	Thừa Thiên Huế	6,5	2,0	Không đạt
221	17101221	Lê Thị Kim	Tuyền	Nữ	10/01/1996	Bình Dương	5,0	1,0	Không đạt
222	17101222	Nguyễn Ngọc Khánh	Tuyền	Nữ	13/03/1996	Bình Dương	5,0	5,0	Đạt
223	17101223	Bùi Thanh	Vân	Nữ	07/10/1996	Bình Dương	6,0	3,0	Không đạt
224	17101224	Huỳnh Thị Bích	Vân	Nữ	03/04/1996	Lâm Đồng	5,5	2,5	Không đạt
225	17101225	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	29/05/1997	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
226	17101226	Trần Ngọc Nhật	Vân	Nữ	04/10/1996	Bình Phước	6,0	7,0	Đạt
227	17101227	Trần Thị Thanh	Vân	Nữ	10/12/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
228	17101228	Tạ Thị Thanh	Vi	Nữ	06/03/1998	Ninh Thuận	6,0	4,0	Không đạt
229	17101229	Trần Đặng Tường	Vi	Nữ	29/04/1997	Tiền Giang	4,0	0,0	Không đạt
230	17101230	Trương Thị Tường	Vi	Nữ	02/07/1998	Ninh Bình	7,5	6,5	Đạt
231	17101231	Phan Thị Vy	Vy	Nữ	05/07/1995	Tây Ninh	6,0	6,5	Đạt
232	17101232	Trần Hoàng Thùy	Vy	Nữ	11/06/1996	Bình Dương	7,0	5,5	Đạt
233	17101233	Lưu Quỳnh	Xoan	Nữ	10/05/1996	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt
234	17101234	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	Nữ	16/02/1996	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
235	17101235	Đỗ Thị Hồng	Yến	Nữ	12/08/1996	Bình Dương	7,5	7,5	Đạt
236	17101236	Lê Thị Kim	Yến	Nữ	10/05/1996	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
237	17101237	Vũ Thị Phương	Yến	Nữ	01/02/1994	Sông Bé	4,0	3,0	Không đạt
238	17101238	Nguyễn Thị Xuân	Trang	Nữ	26/03/1996	Phú Yên	4,5	4,0	Không đạt

Danh sách này có 238 thí sinh.